

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 974/2017/DS-PT

Ngày: 26/10/2017

V/v Tranh chấp về hợp

đồng gửi giữ tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà **Phạm Thị Hằng**

Các Thẩm phán :

1. Bà V Thị Thu Hương

2. Ông Phạm Hồng Giảng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàng, Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà V Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 23 và 26 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 395/2017/DSPT ngày 13/9/2017 về vụ án dân sự “Tranh chấp về hợp đồng gửi giữ tài sản”;

Do bản án số 368/2017/DS-ST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2181/2017/QĐ-PT ngày 03 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Anh V**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị L,
Luật sư văn phòng luật sư M, Đoàn luật sư Tp. Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Trọng N**, sinh năm 1987

Chủ hộ kinh doanh Gia đình E.

Địa chỉ kinh doanh: Đường X, phường Y, Quận Z

Địa chỉ thường trú: Đường D, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H.

Địa chỉ: 41 đường H, Phường 4, quận Tân Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn T, sinh năm 1974;
Theo văn bản ủy quyền số 03, ngày 30/3/2017

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2016 của ông Nguyễn Anh V cùng các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ trưa ngày 18/10/2016 ông Nguyễn Anh V cùng người bạn đi chiếc xe Honda SH màu đỏ, biển số xe 59F1-XXX đến quán của ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E tại địa chỉ Đường X, phường Y, Quận Z, để uống nước.

Khi đến quán, ông V gọi xe và nhận thẻ giữ xe số 0017750 do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành.

Sau khoảng 30 phút, ông V và người bạn ra về, lấy xe nhưng xe đã bị mất. Ông V yêu cầu ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E bồi thường giá trị xe bị mất nhưng ông Nghĩ không đồng ý và cho rằng trách nhiệm bồi thường thuộc về Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H.

Vì thỏa thuận không được nên ông Nguyễn Anh V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E phải bồi thường xe bị mất cho ông với giá chiếc xe là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E cho rằng: Quán cà phê gia đình E có ký hợp đồng trông giữ xe của khách vào quán với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H. Nhân viên trông giữ xe của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H làm mất xe của khách vào quán thì Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phải bồi thường giá trị xe bị mất cho ông Nguyễn Anh V. Về phía Hộ kinh doanh Gia đình E, ông Nguyễn Trọng N đồng ý tự nguyện hỗ trợ cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H 20% giá trị xe tương đương 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng). Ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Anh V.

Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H, do ông Phạm Tuấn Tú, đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 12/01/2015, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H ký hợp đồng số 1201/HĐDV BV/2015 với Hộ kinh doanh Gia đình E, tại địa chỉ 26 Phan Đình Giót, Phường 2, quận Tân Bình, về việc cung cấp 02 nhân viên làm nhiệm vụ bảo vệ tài sản của khách vào quán và tài sản của quán, thời gian 24/24.

Khoảng 12 giờ trưa ngày 18/10/2016, khách vào quán Hộ kinh doanh Gia đình E uống nước và có nhận thẻ giữ xe, nhưng sau đó bị mất xe.

Vào khoảng thời gian đó, ban quản lý Hộ kinh doanh Gia đình E yêu cầu nhân viên bảo vệ tên Nguyễn Hoàng Sơn đi ra ngoài giao hàng. Còn lại một nhân viên trông giữ xe, nên xảy ra tình trạng mất xe.

Do lỗi thuộc về Hộ kinh doanh Gia đình E, nên Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H không đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Anh V theo yêu cầu của ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E.

Trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau để giải quyết vụ việc, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H hỗ trợ cho ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Bản án dân sự sơ thẩm số 368/2017/DS-ST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Anh V.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Anh V số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), giá trị chiếc xe SH màu đỏ, biển số xe 59F1-XXX bị mất ngày 18/10/2016 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E phải chịu 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Anh V số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011828 ngày 12/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Ngày 17/8/2017, ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E có đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E giữ yêu cầu kháng cáo, không đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Anh V giá trị chiếc xe bị mất vì trách nhiệm phải bồi thường thuộc về Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H.

- Ông Nguyễn Anh V yêu cầu y án sơ thẩm.

- Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H, do ông Phạm Tuấn Tú đại diện theo ủy quyền, yêu cầu y án sơ thẩm.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử tuyên bố nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Công an quận Tân Bình (bút lục số 86), thể hiện: Chiếc xe 02 (hai) bánh nhãn hiệu: Honda; Màu sơn: Đỏ; Số máy: KF08E1060081KTGE1; Số khung: ZDCKF10B0AF058085; Biển số: 59F1-XXX; Chủ xe: Nguyễn Anh V.

Theo Vé giữ xe, số 0017750 do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành (bút lục số 58), thể hiện: Ngày 18/10/2016 ông Nguyễn Anh V có đến Hộ kinh doanh Gia đình E do ông Nguyễn Trọng N, là chủ hộ kinh doanh, để uống nước và gửi chiếc xe Honda SH nói trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Trọng N thừa nhận ngày 18/10/2016 ông Nguyễn Anh V có gửi chiếc xe vào Hộ kinh doanh Gia đình E để uống nước và chiếc xe đã bị mất.

Như vậy Hộ kinh doanh Gia đình E do ông Nguyễn Trọng N làm chủ và ông Nguyễn Anh V đã xác lập hợp đồng gửi giữ tài sản theo quy định tại Điều 559 Bộ luật Dân sự năm 2005. Khi chiếc xe của ông Nguyễn Anh V bị mất thì chủ quán Hộ kinh doanh Gia đình E phải bồi thường theo quy định tại khoản 4 Điều 562 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Theo Kết quả định giá tài sản, ngày 13/12/2016 có sự tham gia của Chuyên viên Phòng tài chính Kế hoạch, quận Tân Bình (bút lục số 90) thì

chiếc xe của ông Nguyễn Anh V bị mất có giá là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm phía nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường chiếc xe bị mất với số tiền là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng). Sự tự nguyện của nguyên đơn không trái pháp luật và có lợi cho bị đơn.

Án sơ thẩm buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Anh V giá trị chiếc xe bị mất với số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), là có cơ sở.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trọng N chủ Hộ kinh doanh Gia đình E giữ nguyên yêu cầu kháng cáo cho rằng Hộ kinh doanh Gia đình E không phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh V giá trị chiếc xe bị mất vì đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H.

Xét, theo Hợp đồng dịch vụ bảo vệ giữa Hộ kinh doanh Gia đình E với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H thể hiện, hai bên ký với nhau bao gồm các hoạt động bảo vệ tài sản và duy trì an ninh trật tự được giới hạn bên trong khuôn viên tường rào bên Hộ kinh doanh Gia đình E tại địa điểm 26 Phan Đình Giót, Phường 2, quận Tân Bình.

Như vậy, khi Hộ kinh doanh Gia đình E ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H thì phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa hai bên. Nên Hộ kinh doanh Gia đình E và Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H tự giải quyết với nhau về việc chiếc xe của ông V bị mất. Nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận xét trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E.

Tại phiên tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Anh V phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét, đề nghị của luật sư là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử tuyên bố nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trọng N.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 559 và khoản 4 Điều 562 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
khoản 1 Điều 30; Điều 5 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 2; 6; 7; 9; 30 Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 368/2017/DS-ST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình:

2.1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Anh V.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Anh V số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), giá trị chiếc xe SH màu đỏ, biển số xe 59F1-XXX bị mất ngày 18/10/2016, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Trọng N, chủ hộ kinh doanh Gia đình E phải chịu 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Anh V số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011828 ngày 12/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Trọng N, chủ Hộ kinh doanh Gia đình E phải chịu, được trừ vào 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0006770, ngày 28/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ

sung năm 2014) thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu (T/18).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Hằng